

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 05/3/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Minh Hoàng

- Ông Nguyễn Minh Tâm

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Em - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1994. Nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long

Nơi cư trú: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1960 và bà Võ Thị Ngọc D, sinh năm 1965. Vợ: Phạm Thị Q, sinh năm 1997. Có 02 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Minh T, sinh năm 1989. Nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long

Nơi cư trú: Số B đường T, Phường N, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969. Vợ con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Phạm Hoàng D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số C khóm M, Phường N, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Bùi Tấn Đ, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Huỳnh Minh S, sinh năm 1998; nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Huỳnh Bảo N, sinh năm 1998; nơi cư trú: Số A đường K, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang. (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Thanh M, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số M đường C, khóm B, Phường N, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 ngày 14/10/2020 lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long phối hợp cùng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 4 khu nhà trọ cho thuê số M đường C, Phường N, thành phố L phát hiện Huỳnh Tấn Đ, Nguyễn Minh T và Huỳnh Bảo N có biểu hiện sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy nên lực lượng tiến hành kiểm tra phát hiện tại chỗ Nguyễn Minh T đang đứng có 01 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng trong suốt, trong túi quần bên phải phía trước của T thu giữ 01 bịch nylon chứa tinh thể trong suốt, tiếp tục kiểm tra thùng loa và ngăn tủ trong phòng trọ phát hiện có 01 vỏ hộp thuốc Jet bên trong có chứa 01 bịch nylon chứa tinh thể trong suốt và 02 bịch nylon chứa tinh thể trong suốt bên trong ngăn tủ. Tất cả các tinh thể trong suốt trên nghi là chất ma túy nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt quả tang và biên bản thu giữ vật chứng.

Sau khi tiến hành làm rõ tại chỗ, Đ và T thừa nhận số tinh thể màu trắng là loại ma túy Methamphetamine, mục đích là để sử dụng và bán cho các người nghiện khác nên lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long ra quyết định tạm giữ các đối tượng chờ kết luận giám định.

Ngày 17/10/2020 Kết luận giám định số 495 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận số ma túy thu giữ trên người của T là 0,3949 gam và 0,2396 gam đều là loại Methamphetamine; số ma túy thu giữ tại phòng trọ của Đ là 2,3904 gam; 0,7206 gam và 0,4990 gam tất cả đều là loại Methamphetamine,

nên Cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Tấn Đ và Nguyễn Minh T về tội mua bán trái phép chất ma túy để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Huỳnh Tấn Đ thừa nhận là người nghiện ma túy đã từ tháng 6 năm 2020, trong quá trình sử dụng ma túy do muốn kiếm thêm tiền để mua ma túy sử dụng nên Đ nảy sinh ý định lấy ma túy về bán lại cho những người nghiện, Đ liên hệ với một thanh niên tên L (không rõ tên thật, địa chỉ cụ thể) ở khu vực cầu Ông Me Nhỏ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy, khi Đ cần ma túy sẽ điện thoại cho L qua số điện thoại có số đuôi “25”, Đ không lưu số điện thoại này vào danh bạ mà chỉ nhớ số đuôi của điện thoại rồi liên lạc, Đ mua ma túy của L được khoảng 5-7 lần từ tháng 6 đến tháng 9 năm 2020 mỗi lần Đ mua từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng. Rạng sáng ngày 14/10/2020 thì Đ mua 1.000.000 đồng, sau khi mua ma túy xong Đ mang ma túy về phòng trọ và chia nhỏ ra rồi bán cho những người nghiện. Khi những người nghiện có nhu cầu sử dụng ma túy thì điện thoại cho Đ số 0907938747, nói số lượng hoặc mua bao nhiêu tiền thì Đ sẽ hẹn địa điểm giao nhận. Cơ quan điều tra đã chứng minh được đến ngày bị bắt Đ đã bán cho những người nghiện sau: Nguyễn Minh T 04 lần mỗi lần từ 400.000 đồng đến 700.000 đồng, Phạm Hoàng D 03 lần mỗi lần 200.000 đồng, Bùi Tấn Đ 06 lần mỗi lần 200.000 đồng, Huỳnh Minh S 05-06 lần mỗi lần 150.000 đồng đến 200.000 đồng, riêng đối với Huỳnh Bảo N là bạn gái của Đ do ở chung nhưng không biết Đ bán ma túy, khi N có nhu cầu sử dụng chất ma túy sẽ đưa tiền cho Đ mua ma túy về sử dụng, sau khi nhận tiền Đ không mua mà lấy ma túy cất giấu từ trước mang ra sử dụng cùng với N. Do số ma túy Đ mua về chủ yếu để sử dụng nhiều hơn bán nên không xác định được số tiền thu lợi bất chính của Đ là bao nhiêu.

Đối với Nguyễn Minh T là người nghiện ma túy, thường sử dụng ma túy chung với Đ, T biết rõ Đ có bán ma túy, trong lúc chơi chung T có mượn của Đ số tiền 3.000.000 đồng nhưng T chưa trả nên Đ gợi ý T đi giao ma túy dùm Đ, mỗi lần giao ma túy xong Đ sẽ tính 100.000 đồng tiền công, trừ dần vào số tiền còn nợ và cho ma túy để T sử dụng. Mỗi lần đi giao ma túy, Đ sẽ điện thoại cho T qua phòng trọ của Đ để đi “Công chuyện” thì T sẽ hiểu ý Đ là đi giao ma túy, Đ sẽ cung cấp tên, số điện thoại và nơi giao nhận ma túy, khi đến điểm hẹn T tự điện thoại giao dịch với người nghiện, T dùng xe mô-tô 64G1-257.35 của Đ để đi giao và dùng số điện thoại 0929856113 để liên lạc với người nghiện, sau khi giao ma túy xong thì T sẽ lấy tiền về đưa lại cho Đ hoặc những người nghiện sẽ gặp Đ trả tiền sau. Đến ngày 14/10/2020, T qua phòng Đ lấy ma túy đi giao cho Bùi Tấn Đ khi chưa kịp đi giao thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Qua xác minh, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long đã chứng minh được đến ngày bị bắt T đã giao ma túy cụ thể: Bùi Tấn Đ 04 lần, Huỳnh Thanh S 03 lần. Bên cạnh đó, T đã

dùng số ma túy mua và cho từ Huỳnh Tấn Đ bán lại cho Bùi Tấn Đ 03 lần mỗi lần với giá 200.000 đồng.

Cáo trạng số 02/CT-VKSND TPVL ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố các bị cáo Huỳnh Tấn Đ và Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho tất cả các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Lê Tấn Đạt, giám định viên Phạm Thị Hồng hạnh, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 vỏ gói thuốc hiệu Jet; 01 quẹt gas; 60 ống thủy tinh; 40 bịch nylon trong suốt; 01 cây kéo; 01 cân tiểu ly; 03 bình thủy tinh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Mobel màu tím, đã qua sử dụng của bị cáo T; 01 điện thoại Nokia màu đen, bị bể màn hình và 200.000 đồng của bị cáo Đ do mua bán ma túy mà có.

Trả lại cho bị cáo Đ 01 điện thoại Samsung màu xám, bị bể màn hình; 01 điện thoại Samsung màu đồng, đã qua sử dụng và 800.000 đồng nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Giao lại cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long 01 xe mô tô 64G1-257.35 để điều tra làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà các bị cáo bị truy tố. Các bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Bị cáo Huỳnh Tấn Đ khai nhận bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên khoảng thời gian từ tháng 9/2020 đến ngày 14/10/2020 bị cáo đã mua ma túy đem về phân ra bán lẻ cho người nghiện để kiếm lời và có ma túy sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên thường mua ma túy của bị cáo Đ để sử dụng, ngoài ra còn giúp cho bị cáo Đ giao ma túy cho người mua để được cho tiền hoặc cho ma túy sử dụng.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời trình bày của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đ, T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Từ tháng 9/2020 đến 14/10/2020 các bị cáo Đ và T đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người mua nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết định khung thuộc điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Methamphetamine (còn gọi là ma túy đá) là một trong những chất gây nghiện, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ra những tác hại nghiêm trọng về sức khỏe như: Rối loạn tâm thần, gây ra hoang tưởng hay ảo giác. Việc nghiện ma túy đá cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm, đặc biệt nghiêm trọng như cướp của, giết người, gần đây còn xuất hiện nhiều tình trạng “ngáo đá” gây hoang mang, lo lắng cho gia đình và xã hội.

Do có nhiều tác hại nên pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy ... đều bị xử lý nghiêm khắc. Bản thân các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại nhưng vẫn thực hiện một cách cố ý qua việc bán ma túy cho người khác để hưởng lợi làm ảnh hưởng đến trật tự kỷ cương của Nhà nước, an ninh chính trị tại địa phương. Vì vậy, với hành vi phạm tội này các bị cáo cần phải bị xử lý một mức án nghiêm khắc, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo Đ, T trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Đ là người có vai trò chính, là người bỏ tiền mua ma túy đem về phân ra bán lẻ cho người mua để kiếm lời, trực tiếp bán ma túy và tạo điều kiện về phương tiện, vật chất để rủ rê, lôi kéo bị cáo T đi giao ma túy cho những người mua nên phải xử lý nặng hơn bị cáo T mới thỏa đáng.

Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ theo

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đây là loại tội phạm ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung theo qui định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội hơn nữa bản thân các bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Lê Tấn Đạt, giám định viên Phạm Thị Hồng Hạnh, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 vỏ gói thuốc hiệu Jet; 01 quạt gas; 60 ống thủy tinh; 40 bịch nylon trong suốt; 01 cây kéo; 01 cân tiểu ly; 03 bình thủy tinh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Mobel màu tím, đã qua sử dụng của bị cáo T dùng vào việc mua bán ma túy; 01 điện thoại Nokia màu đen, bị bể màn hình và 200.000 đồng của bị cáo Đ do mua bán ma túy mà có.

Trả lại cho bị cáo Đ 01 điện thoại Samsung màu xám, bị bể màn hình; 01 điện thoại Samsung màu đồng, đã qua sử dụng và 800.000 đồng nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Giao lại cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long 01 xe mô tô 64G1-257.35 để điều tra làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn Đ và Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Đ được tính từ ngày 14/10/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo T được tính từ ngày 14/10/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng và Biên lai thu tiền ngày 07/01/2021 của giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Lê Tấn Đạt, giám định viên Phạm Thị Hồng hạnh, có đóng dấu của

Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 vỏ gói thuốc hiệu Jet; 01 quẹt gas; 60 ống thủy tinh; 40 bịch nylon trong suốt; 01 cây kéo; 01 cây cân tiểu ly; 03 bình thủy tinh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Mobel màu tím, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Nokia màu đen, bị bể màn hình và 200.000 đồng của bị cáo Đ do mua bán ma túy mà có.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn Đ 01 điện thoại Samsung màu xám, bị bể màn hình; 01 điện thoại Samsung màu đồng, đã qua sử dụng và 800.000 đồng nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Giao lại cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long 01 xe mô tô 64G1-257.35 để điều tra làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo;

Buộc các bị cáo Huỳnh Tấn Đ và Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Phòng HS - CA TVL;
- TAND tỉnh VL;
- CA TPVL;
- VKSND TPVL;
- VKSND tỉnh VL;
- CCTHADS TPVL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- UBND xã TLH; HMT; TVL;
- UBND Phường 5, TPVL;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu